

PHỤ LỤC SỐ 1A
DANH MỤC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT CẤP TỈNH GIAO CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ QUẢN LÝ, XỬ LÝ VÀ CHUYỂN GIAO ĐỊA PHƯƠNG ĐỀ QUẢN LÝ, KHAI THÁC

(Kèm theo Quyết định số 1528 /QĐ-UBND ngày 11/15 /2026 của UBND tỉnh)

STT	Danh mục cơ sở nhà đất	Số cơ sở nhà, đất theo QĐ số 2433/QĐ-UBND ngày 31/12/2025	Thông tin cơ sở nhà, đất		Đề xuất điều chỉnh hình thức xử lý										Ghi chú		
			Diện tích đất (m ²)	Diện tích sàn sử dụng (m ²)	Tổng số cơ sở nhà đất sau điều chỉnh	TT GLSD cho đến khi có QĐ xử lý của CQ có thẩm quyền	Cơ sở nhà đất xử lý theo hình thức				Cơ sở nhà đất chuyển giao về địa phương để quản lý, xử lý			Đề xuất thay đổi hình thức xử lý (nếu có); lý do thay đổi		Hình thức xử lý/mục đích giao tài sản	Loại tài sản
							Giao tài sản	chuyển đổi công năng SD	Điều chuyển		Giao TTPT QĐ số 01	Giao TTPT QĐ số 02	UBND cấp xã				
									CQ, TC, DV thuộc phạm vi quản lý của tỉnh	Cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh							
4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18			
	Tổng số	68			57	11	1	0	9	2	1	17	16				
A	Các cơ sở nhà đất cấp tỉnh (được giao quản lý, sử dụng hoặc tiếp tục giữ lại sử dụng cho đến khi có Quyết định xử lý của cơ quan có thẩm quyền)	28			17	10	0	0	7	0	0	0	0	0		0	
1	Văn phòng Tỉnh ủy Hưng Yên																
	Trụ sở Tỉnh ủy Thái Bình - cũ : 76A Lý Thường Kiệt, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	1	12.073.40	8.358.00	1				1					Điều chuyển về Phường Thái Bình	Điều chuyển về Phường Thái Bình	Trụ sở cơ quan	đã hoàn thành xử lý
2	Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị trực thuộc																
	Văn phòng UBND tỉnh																
	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh và Trung tâm Hỗ trợ xúc tiến, đầu tư và Phát triển tỉnh (cơ sở 1): Lý Thường Kiệt, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	1	7.037.70	1.270.00													Bỏ ra khỏi danh mục cơ sở nhà, đất do dự do đã thu hồi theo PL về đất đai
3	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị trực thuộc																
3.1	Bảo tàng tỉnh Hưng Yên																
-	Cơ sở nhà, đất số 2; Quảng trường 14/10, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	1	14.185.50	5.975.30													Bỏ ra khỏi danh mục cơ sở nhà, đất do dự do đã thu hồi theo PL về đất đai
3.2	Nhà hát Chèo Hưng Yên																
-	Cơ sở nhà, đất số 3 (trụ sở của đoàn Ca múa kịch cũ) Số 03 phố Đoàn Nguyễn Tuấn, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	1	1.769.80	1.089.70	1	1									KCHT - thiết chế VH TT		
-	Cơ sở nhà, đất số 4 (Trụ sở của đoàn Cải lương cũ) Số 01 phố Đoàn Nguyễn Tuấn, Phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	1	2.025.00	1.317.20	1	1									KCHT - thiết chế VH TT		
3.3	Trung tâm HL và TĐ thể thao tỉnh Hưng Yên																
-	Cơ sở nhà, đất số 3 Số 229 Hai Bà Trưng, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	1	34.884.50	8.366.00	1	1											
-	Cơ sở nhà, đất số 4: Số 231 Hai Bà Trưng, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	1	1.349.80	2.346.00	1	1											

STT	Danh mục cơ sở nhà đất	Số cơ sở nhà, đất theo QĐ số 2433/QĐ-UBND ngày 31/12/2025	Thông tin cơ sở nhà, đất		Đề xuất điều chỉnh hình thức xử lý									Đề xuất thay đổi hình thức xử lý (nếu có); lý do thay đổi	Hình thức xử lý/mục đích giao tài sản	Loại tài sản	Ghi chú			
			Diện tích đất (m ²)	Diện tích sàn sử dụng (m ²)	Tổng số cơ sở nhà đất sau điều chỉnh	TT GLSD cho đến khi có QĐ xử lý của CQ có thẩm quyền	Cơ sở nhà đất xử lý theo hình thức		Cơ sở nhà đất chuyển giao về địa phương để quản lý, xử lý			Điều chuyển	Cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh					Giao TPTT QĐ số 01	Giao TPTT QĐ số 02	UBND cấp xã
							Giao tài sản	chuyển đổi công năng SD	CQ, TC, ĐV thuộc phạm vi quản lý của tỉnh	Cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh										
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18			
-	Cơ sở nhà, đất số 5: Số 51 Nguyễn Thái Học, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	1	500	500	1	1														
3.4	Trung tâm Văn hóa tỉnh Hưng Yên																			
-	Cơ sở nhà, đất số 6 (Rạp Chiếu phim) Phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	1	143.3	110.6														Bỏ ra khỏi danh mục cơ sở nhà, đất đời do đã thu hồi theo PL về đất đai		
-	Cơ sở nhà, đất số 7 (Kho phim thuộc Trung tâm phát hành phim cũ) Phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	1	322.8	107.9														Bỏ ra khỏi danh mục cơ sở nhà, đất đời do đã thu hồi theo PL về đất đai		
-	Cơ sở nhà, đất số 8 (Rạp chiếu phim Thống Nhất)	1	844.7	895.4														Bỏ ra khỏi danh mục cơ sở nhà, đất đời do đã thu hồi theo PL về đất đai		
-	Cơ sở nhà, đất số 9 (rung tâm phát hành phim cũ) 22 Lê Lợi, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	1	531.2	318.1														Bỏ ra khỏi danh mục cơ sở nhà, đất đời do đã thu hồi theo PL về đất đai		
4	Cơ quan Sở Nội vụ																			
-	Đền thờ Liệt sĩ: Phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	1	5.922.00	851.76																
5	Sở Y tế và đơn vị trực thuộc																			
	Trung tâm Bảo vệ, CSSK cán bộ																			
-	Cơ sở nhà đất số 02: Số 286, đường Trần Thánh Tông, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	1	1.709.70	2.460.00	1	1														
6	Trung tâm Phát triển Quỹ đất số 01																			
-	Kho Dự trữ Bình Tri (cũ); xã Ân Thi, tỉnh Hưng Yên	1	12.188.00	4.739.00																
-	Kho Dự trữ Hồng Quang (cũ): xã Hồng Quang, tỉnh Hưng Yên	1	4.119.00	2.164.00																
-	Kho Dự trữ Trung Hưng (cũ): xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên	1	5.013.00	7.839.00																
-	Kho Dự trữ Hoàng Các: xã Tiên Tiến, tỉnh Hưng Yên	1	1.955.00	895																
7	Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình và đơn vị trực thuộc																			
	Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình																			
	Cơ sở nhà đất 2 (Khu tập thể Bắc Vĩnh Trà) phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	1	355	160	1	1														
8	Sở Tư pháp và đơn vị trực thuộc																			

STT	Danh mục cơ sở nhà đất	Số cơ sở nhà, đất theo QĐ số 2433/QĐ-UBND ngày 31/12/2025	Thông tin cơ sở nhà, đất		Đề xuất điều chỉnh hình thức xử lý									Đề xuất thay đổi hình thức xử lý (nếu có); lý do thay đổi	Hình thức xử lý/mục đích giao tài sản	Loại tài sản	Ghi chú	
			Diện tích đất (m ²)	Diện tích sàn sử dụng (m ²)	Tổng số cơ sở nhà đất sau điều chỉnh	TT GLSD cho đến khi có QĐ xử lý của CQ có thẩm quyền	Cơ sở nhà đất xử lý theo hình thức		Cơ sở nhà đất chuyển giao về địa phương để quản lý, xử lý			Giao TTPT QĐ số 01	Giao TTPT QĐ số 02					UBND cấp xã
							Giao tài sản	chuyển đổi công năng SD	Điều chuyển									
									CQ, TC, ĐV thuộc phạm vi quản lý của tỉnh	Cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh								
4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	
	Cơ sở nhà đất số 3 (Sở Tư pháp Thái Bình - cũ)-số 06, Hai Bà Trưng, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	1	1.359,8	2.938,0	1				1					Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản	Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản	Trụ sở cơ quan		
9	Sở Nông nghiệp và Môi trường và đơn vị trực thuộc																	
9.1	Cơ quan Sở Nông nghiệp và Môi trường																	
	Cơ sở nhà đất số 3 (Trụ sở Sở Nông nghiệp và PTNT Thái Bình - cũ) - Số 01 Lê Lợi, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	1	3950,7	2261	1				1					điều chuyển cho Công ty TNHH MTV thủy lợi Nam Thái Bình	điều chuyển cho Công ty TNHH MTV thủy lợi Nam Thái Bình	Trụ sở cơ quan	đã hoàn thành việc xử lý	
	Cơ sở nhà đất số 4 (Trụ sở Sở Tài nguyên và Môi trường Thái Bình - cũ) Số 12 phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	1	2.189,60	3.859,00	1	1									Các Chi cục còn lại làm việc TB cũ dồn về 1 TT			
	Cơ sở nhà đất số 8: Trung tâm quan trắc tài nguyên và môi trường và Trung tâm phát triển quỹ đất số 02: Đường số 20, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	1	1.002,30	1.990,60	1				1					Trung tâm quan trắc Sở TNMT quản lý sử dụng nhà, đất; Chi cục kiểm Lâm cơ sở 2 tiếp nhận Nhà làm việc cũ của TTPTQĐ số 2	Trung tâm quan trắc TN&MT/Chi cục kiểm lâm cơ sở 2		Văn bản số 1946/SNNMT-KHTC ngày 01/4/2026; Tờ trình số 27/TTTr-TTPTQDD ngày 11/3/2026; Điều chỉnh DT đất theo GCN QSDĐ ngày 18/12/2024	
9.2	Trung tâm Giống nông nghiệp																	
	Cơ sở nhà đất số 4 (Trại cá xã Vũ Lạc) Phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên	1	46.010,50	372	1	1									Trại cá Vũ Lạc tách diện tích cho Trung tâm GNN và Trung tâm Khuyến nông; SNN&MT hoàn thiện thủ tục điều chuyển cho 02 đơn vị này			
9.3	Trung tâm Khuyến Nông; gồm:																	
	Trung tâm khuyến nông (Trại cá Vũ Lạc) Phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên	1	2.319,30	1.744,50	1	1									Trại cá Vũ Lạc tách diện tích cho Trung tâm GNN và Trung tâm Khuyến nông; SNN&MT hoàn thiện thủ tục điều chuyển cho 02 đơn vị này			
9.4	Trung tâm Nước và Kỹ thuật nông nghiệp; gồm																	
	Trạm thú Y thành phố Hưng Yên Phường Phố Hiến tỉnh Hưng Yên	1	10.183,00	200	1				1						Điều chuyển Phường Phố Hiến			

STT	Danh mục cơ sở nhà đất	Số cơ sở nhà, đất theo QĐ số 2433/QĐ-UBND ngày 31/12/2025	Thông tin cơ sở nhà, đất		Đề xuất điều chỉnh hình thức xử lý									Đề xuất thay đổi hình thức xử lý (nếu có); lý do thay đổi	Hình thức xử lý/mục đích giao tài sản	Loại tài sản	Ghi chú
			Diện tích đất (m ²)	Diện tích sàn sử dụng (m ²)	Tổng số cơ sở nhà đất sau điều chỉnh	TT GLSD cho đến khi có QĐ xử lý của CQ có thẩm quyền	Cơ sở nhà đất xử lý theo hình thức				Cơ sở nhà đất chuyển giao về địa phương để quản lý, xử lý						
							Giao tài sản	chuyển đổi công năng SD	Điều chuyển		Giao TTPT QĐ số 01	Giao TTPT QĐ số 02	UBND cấp xã				
									CQ, TC, ĐV thuộc phạm vi quản lý của tỉnh	Cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
10	Sở Y tế và đơn vị trực thuộc																
	Đơn vị thuộc, trực thuộc, gồm:																
	Các Trung tâm y tế:																
	Trung tâm y tế Văn Lâm																
+	cơ sở nhà đất số 2 (Phòng Dân số và GDSK): Xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên	1	800	466	1				1					Điều chuyển xã Như Quỳnh (làm trung tâm dân số)	Điều chuyển xã Như Quỳnh		
11	Các tổ chức chính trị - xã hội và các Hội được Đảng, nhà nước giao nhiệm vụ trực thuộc MTTQVN tỉnh																
	Các tổ chức chính trị - xã hội, gồm:																
	Trung tâm hoạt động thanh thiếu niên tỉnh																
-	Cơ sở nhà đất số 2: Đường Nguyễn Đức Cảnh, phường Trà Lý, tỉnh Hưng Yên	1	21.971.00	4.463.00	1				1					Trường CD SP Thái Bình		Công trình SN-Cơ sở giáo dục và đào tạo	Công văn 346/MTTQ-BTT ngày 19/9/2025 của UBMTTQ, số 551/TTr-CĐSP ngày 12/9/2025 của trường CĐSP
B	Các cơ sở nhà đất cấp tỉnh (được giao quản lý, sử dụng)	1			1	0	1	0	0		0	0	0				
	Văn phòng UBND tỉnh Hưng Yên và Đơn vị trực thuộc																
	Trung tâm Hội nghị - thông tin																
	Cơ sở nhà đất số 3 (Thái Bình -cũ): Trung tâm Hội nghị tỉnh - 235 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	1	8.648	1.686	1		1							Giao TT thông tin - Hội nghị VP UBND tỉnh	Giao TT thông tin - Hội nghị VP UBND tỉnh	Trụ sở cơ quan	Đã hoàn thành xử lý
C	Các cơ sở nhà đất cấp tỉnh chuyển giao về UBND các xã, phường để quản lý, xử lý	5	34645.82	9170.9	5	0	0	0	0	1	0	0	4				
1	Báo Hưng Yên															a	
	Cơ sở nhà đất số 5 (Đài PT&TH Thái Bình cũ - Khu tập thể): phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	1	410	212	1								1		Khai thác hoặc giao đất, cho thuê đất theo PL về đất đai		

STT	Danh mục cơ sở nhà đất	Số cơ sở nhà, đất theo QĐ số 2433/QĐ-UBND ngày 31/12/2025	Thông tin cơ sở nhà, đất		Đề xuất điều chỉnh hình thức xử lý									Đề xuất thay đổi hình thức xử lý (nếu có); lý do thay đổi	Hình thức xử lý/mục đích giao tài sản	Loại tài sản	Ghi chú
			Diện tích đất (m ²)	Diện tích sàn sử dụng (m ²)	Tổng số cơ sở nhà đất sau điều chỉnh	TT GLSD cho đến khi có QĐ xử lý của CQ có thẩm quyền	Cơ sở nhà đất xử lý theo hình thức				Cơ sở nhà đất chuyển giao về địa phương để quản lý, xử lý						
							Giao tài sản	chuyển đổi công năng SD	Điều chuyển		Giao TTPT QĐ số 01	Giao TTPT QĐ số 02	UBND cấp xã				
									CQ, TC, ĐV thuộc phạm vi quản lý của tỉnh	Cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh							
4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18			
	Cơ sở nhà đất số 4 (Đài PT&TH Thái Bình cũ) phường Trà Lý, tỉnh Hưng Yên	1	15.649.00	5.751.00	1						1			Trụ sở Công an phường Trà Lý	Trụ sở Công an phường Trà Lý	AN- Cơ quan TƯ đóng tại địa phương	VB số 2892/BC-CAT-PH10 ngày 7/10/2025; VB số 1043/CAT-PH10 ngày 4/3/2026 của Công an tỉnh (điều chuyển sau khi xin ý kiến của Bộ Công an)
2	Sở Nông nghiệp và Môi trường và đơn vị trực thuộc																
	Cơ quan Sở Nông nghiệp và Môi trường																
	Đất khu tập thể phường Kỳ Bá và Lê Hồng Phong (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn): Phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	1	1316.6	304	1								1		Khai thác hoặc giao đất, cho thuê đất theo PL về đất đai		
3	Các đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng:																
	Ban Quản lý và Bảo trì công trình																
	Cơ sở nhà đất số 10 tại Xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên	1	131.22	80	1								1		Khai thác hoặc giao đất, cho thuê đất theo PL về đất đai		
4	Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc																
	Trung tâm Điều dưỡng, chăm sóc người có công (Xã Nguyễn Trãi, tỉnh Hưng Yên)	1	17.139.00	2.823.90	1								1	Đấu giá (giao đất, cho thuê đất theo pháp luật về đất đai)	Đấu giá (giao đất, cho thuê đất theo pháp luật về đất đai)		Đã bàn giao về cho cấp xã Nguyễn Trãi (UBND đề xuất tại BC số 70/BC-UBND ngày 4/3/2026)
D	Các cơ sở nhà đất cấp tỉnh chuyển giao về Trung tâm phát triển quỹ đất số 1, số 2 để quản lý, khai thác	34			34	1	0	0	2	1	1	17	12				
1	Văn phòng Tỉnh ủy Hưng Yên																
	Văn phòng Tỉnh ủy Hưng Yên																
	Cơ sở nhà đất số 5 (Nhà Kho VP tỉnh ủy Thái Bình cũ); tổ 7, đường Lý Thường Kiệt, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	1	1.129.9	599.0	1								1	Chuyển giao về cho Phường Thái Bình quản lý, xử lý quy hoạch khu dân cư kết hợp chỉnh trang	Khai thác hoặc giao đất, cho thuê đất theo PL về đất đai		
	Cơ sở nhà đất số 6 (Trụ sở làm việc của Đảng ủy Khối Các cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh Thái Bình cũ); Số 70, Lý Thường Kiệt, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	1	3.080.0	2.368.0	1								1	Giao UBND phường quản lý, trụ sở TTHCC phường	Giao UBND phường quản lý, trụ sở TTHCC phường		
2	Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên																
	Cơ sở nhà đất số 3 (cơ quan Sở Tài chính) - Số 142 phố Lê Lợi, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	1	2.249.5	4.685.2	1								1		Khai thác hoặc giao đất, cho thuê đất theo PL về đất đai		
3	Sở Công Thương và đơn vị trực thuộc																

STT	Danh mục cơ sở nhà đất	Số cơ sở nhà, đất theo QĐ số 2433/QĐ-UBND ngày 31/12/2025	Thông tin cơ sở nhà, đất		Đề xuất điều chỉnh hình thức xử lý									Đề xuất thay đổi hình thức xử lý (nếu có); lý do thay đổi	Hình thức xử lý/mục đích giao tài sản	Loại tài sản	Ghi chú
			Diện tích đất (m ²)	Diện tích sàn sử dụng (m ²)	Tổng số cơ sở nhà đất sau điều chỉnh	TT GLSD cho đến khi có QĐ xử lý của CQ có thẩm quyền	Cơ sở nhà đất xử lý theo hình thức			Cơ sở nhà đất chuyển giao về địa phương để quản lý, xử lý							
							Giao tài sản	chuyển đổi công năng SD	Điều chuyển	Giao TTPT QĐ số 01	Giao TTPT QĐ số 02	UBND cấp xã					
													CQ, TC, ĐV thuộc phạm vi quản lý của tỉnh				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
	cơ sở nhà đất số 2 (Sở Công thương Thái Bình - cũ) - 144 phố Lê Lợi, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	1	2.249.5	4.483.5	1							1			Khai thác hoặc giao đất, cho thuê đất theo PL về đất đai		
4	Sở Khoa học và Công nghệ và đơn vị trực thuộc																
	Cơ sở nhà đất số 3 (Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Ứng dụng KHCN) - Số 66 đường Kỳ Đồng, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	1	1.300.0	557.0	1							1			Khai thác hoặc giao đất, cho thuê đất theo PL về đất đai		
5	Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc																
5.1	Cơ quan Sở Nội vụ																
	Cơ sở nhà đất số 2 (Sở Nội vụ tỉnh Thái Bình - cũ) - Số 8 Lê Lợi, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	1	3.735.2	12.046.0	1								1	Giao UBND phường quản lý, Quy hoạch mở rộng trường Tiểu học, THCS Lê Hồng Phong và chỉnh trang đô thị	Giao UBND phường quản lý, Quy hoạch mở rộng trường Tiểu học, THCS Lê Hồng Phong và chỉnh trang đô thị		
	Cơ sở nhà đất số 3 (Sở Lao động TBXH tỉnh Thái Bình - cũ) - Số 19, Phố Lê Lợi, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	1	2.658.0	2.975.0	1								1	Giao UBND phường quản lý, Quy hoạch khu dân cư	Khai thác hoặc giao đất, cho thuê đất theo PL về đất đai		
	Cơ sở nhà đất số 4 (Nhà tập thể Sở Lao động TBXH Thái Bình - cũ) số 1, Ngõ 274 Trần Thánh Tông, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	1	241.9		1							1			Khai thác hoặc giao đất, cho thuê đất theo PL về đất đai		
5.2	Đơn vị trực thuộc Sở Nội vụ																
	cơ sở nhà đất số 2 (Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh Thái Bình - cũ) - Số 9A đường Trần Hưng Đạo, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	1	520	835	1								1	Giao UBND phường quản lý, Quy hoạch chỉnh trang đô thị	Khai thác hoặc giao đất, cho thuê đất theo PL về đất đai		
6	Sở Nông nghiệp và Môi trường và đơn vị trực thuộc																
	Các đơn vị thuộc, trực thuộc; gồm:																
	Chi cục phát triển nông thôn - cơ sở nhà đất số 2 (Thái bình-cũ) - Số 368 Đường Trần Hưng Đạo phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	1	1.065.6	1.547.0	1							1			Khai thác hoặc giao đất, cho thuê đất theo PL về đất đai		
	Chi cục Trồng trọt - Bảo vệ thực vật - cơ sở nhà đất số 2 (Thái bình-cũ) - Ngõ 20 Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	1	955.3	742.8	1							1			Khai thác hoặc giao đất, cho thuê đất theo PL về đất đai		
	Chi cục Chăn nuôi - Thú Y - cơ sở nhà đất số 2 (Thái bình-cũ) - Số 14 phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	1	2.019.2	1.984.0	1							1			Khai thác hoặc giao đất, cho thuê đất theo PL về đất đai		
7	Sở Xây dựng và đơn vị trực thuộc																
	cơ sở nhà đất số 3 (Thanh tra Xây dựng tỉnh Thái Bình - cũ) 237A Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	1	121.6	364.8	1							1			Khai thác hoặc giao đất, cho thuê đất theo PL về đất đai		

STT	Danh mục cơ sở nhà đất	Số cơ sở nhà, đất theo QĐ số 2433/QĐ-UBND ngày 31/12/2025	Thông tin cơ sở nhà, đất		Đề xuất điều chỉnh hình thức xử lý										Ghi chú		
			Diện tích đất (m ²)	Diện tích sàn sử dụng (m ²)	Tổng số cơ sở nhà đất sau điều chỉnh	TT GLSD cho đến khi có QĐ xử lý của CQ có thẩm quyền	Cơ sở nhà đất xử lý theo hình thức				Cơ sở nhà đất chuyển giao về địa phương để quản lý, xử lý			Đề xuất thay đổi hình thức xử lý (nếu có); lý do thay đổi		Hình thức xử lý/mục đích giao tài sản	Loại tài sản
							Giao tài sản	chuyển đổi công năng SD	Điều chuyển		Giao TTPT QĐ số 01	Giao TTPT QĐ số 02	UBND cấp xã				
									CQ, TC, ĐV thuộc phạm vi quản lý của tỉnh	Cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh							
4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
	cơ sở nhà đất số 4 (Thanh tra GTVT tỉnh Thái Bình -cũ) Số 366 đường Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	1	1.480.00	958.5	1							1					
	cơ sở nhà đất số 5 (TTĐK 89-01S của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới - TT đã giải thể) Phường Đường Hào, tỉnh Hưng Yên	1	4.158.00	742	1				1					Điều chuyển bố trí trụ sở TT giới thiệu việc làm - Sở Nội vụ	Điều chuyển bố trí trụ sở TT giới thiệu việc làm - Sở Nội vụ	Trụ sở cơ quan	
2	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị trực thuộc															a	
2.1	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch															a	
	Cơ sở nhà đất số 3 (trụ sở Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thái Bình -cũ) - Số 194 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	1	3.015.50	2714	1					1				Điều chuyển, bố trí trụ sở Công an phường Trần Hưng Đạo	Điều chuyển, bố trí trụ sở Công an phường Trần Hưng Đạo	AN- Cơ quan TƯ đóng tại địa phương	CA tỉnh HY có Văn bản số 400/CAT-PH10 ngày 23/01/2026
8.2	Đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch																
	Trung tâm Văn hóa tỉnh Hưng Yên																
	Cơ sở nhà, đất số 4 - Số 126, Hai Bà Trưng, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	1	345	580	1								1	Giao UBND phường quản lý, Quy hoạch khu dân cư, chỉnh trang đô thị	Khai thác hoặc giao đất, cho thuê đất theo PL về đất đai		
	Cơ sở nhà, đất số 5 - Số 18, Đoàn Nguyễn Tuấn, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	1	365.7	110	1							1			Khai thác hoặc giao đất, cho thuê đất theo PL về đất đai		
9	Thanh tra tỉnh Hưng Yên																
	Cơ sở nhà, đất số 2 - Số 2 Lê Lợi, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	1	1.871.8	2.624.0	1								1	Giao UBND phường quản lý, Quy hoạch trụ sở Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường	Giao UBND phường quản lý, Quy hoạch trụ sở Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường		
10	Sở Y tế và đơn vị trực thuộc																
	Đơn vị thuộc, trực thuộc, gồm:																
	Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc- Mỹ phẩm- Thực phẩm - cơ sở nhà đất số 02 - số 280, đường Trần Thánh Tông, Phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	1	818.7	1.322.0	1							1			Khai thác hoặc giao đất, cho thuê đất theo PL về đất đai		
11	Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hưng Yên																
	cơ sở nhà, đất số 2 - Số 01 phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	1	4.515.0	3.518.8	1							1			Khai thác hoặc giao đất, cho thuê đất theo PL về đất đai		
12	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 2																
	Cơ sở nhà đất số 1 (Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông tỉnh Thái Bình (cũ) - Số 274, Trần Thánh Tông, Phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	1	1.029.7	1.142.8	1							1			Khai thác hoặc giao đất, cho thuê đất theo PL về đất đai		

STT	Danh mục cơ sở nhà đất	Số cơ sở nhà, đất theo QĐ số 2433/QĐ-UBND ngày 31/12/2025	Thông tin cơ sở nhà, đất		Đề xuất điều chỉnh hình thức xử lý									Đề xuất thay đổi hình thức xử lý (nếu có); lý do thay đổi	Hình thức xử lý/mục đích giao tài sản	Loại tài sản	Ghi chú
			Diện tích đất (m ²)	Diện tích sàn sử dụng (m ²)	Tổng số cơ sở nhà đất sau điều chỉnh	TT GLSD cho đến khi có QĐ xử lý của CQ có thẩm quyền	Cơ sở nhà đất xử lý theo hình thức			Cơ sở nhà đất chuyển giao về địa phương để quản lý, xử lý							
							Giao tài sản	chuyển đổi công năng SD	Cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh	Điều chuyển		Giao TTPT QĐ số 01	Giao TTPT QĐ số 02				
			CQ, TC, ĐV thuộc phạm vi quản lý của tỉnh	Cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh													
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
	Cơ sở nhà đất 2 (Ban QLDA ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp - cũ) Số 2 Ngõ 274 Trần Thánh Tông, Phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	1	1.148.5	464.0	1							1			Khai thác hoặc giao đất, cho thuê đất theo PL về đất đai		
	Cơ sở nhà đất 3 (Ban QLDA ĐTXD các công trình nông nghiệp và PTNT - cũ) - Số 1 đường Lê Lợi, Phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	1	1.250.8	1.244.0	1								1	Giao UBND phường quản lý, Quy hoạch chỉnh trang đô thị	Khai thác hoặc giao đất, cho thuê đất theo PL về đất đai		
13	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh																
13.1	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh																
	Cơ sở nhà đất số 2 (MTTQVN tỉnh+Hội người cao tuổi tỉnh) - số 08, phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	1	1.596.0	1.451.0	1							1			Khai thác hoặc giao đất, cho thuê đất theo PL về đất đai		
13.2	Các tổ chức chính trị - xã hội và các Hội được Đảng, nhà nước giao nhiệm vụ trực thuộc MTTQVN tỉnh																
	Các tổ chức chính trị - xã hội, gồm:																
	Ban Công tác Hội Nông dân																
-	Cơ sở nhà đất số 3 (Văn phòng Hội + Trung tâm Hỗ trợ nông dân Thái bình - cũ) - Số 8 đường Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	1	975.0	2.197.0	1	1								Bổ trí trụ sở làm việc của một số tổ chức hội do Đảng, NN giao nhiệm vụ	GL TTSD	Trụ sở cơ quan	
	Ban Công tác Phụ nữ																
	Cơ sở nhà đất của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Thái Bình - cũ - số 126 phố Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	1	3.618.2	2.075.9	1				1					Điều chuyển, bổ trí trụ sở trường Mầm non Đề Thám	Điều chuyển, bổ trí trụ sở trường Mầm non Đề Thám	Công trình SN- Cơ sở giáo dục và đào tạo	
	Ban công tác cựu chiến binh																
	Cơ sở nhà đất của Ban công tác cựu chiến binh Thái Bình - cũ - Số 08A Lê Lợi, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	1	614	506	1								1	Giao UBND phường quản lý, Quy hoạch mở rộng trường mầm non 1/6 và chỉnh trang đô thị	Giao UBND phường quản lý, Quy hoạch mở rộng trường mầm non 1/6 và chỉnh trang đô thị	Công trình SN- Cơ sở giáo dục và đào tạo	
	Nhà Văn hóa lao động																
-	Cơ sở nhà đất số 2 (Liên đoàn lao động Thái Bình - cũ) - phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	1	480	2783	1								1	Giao UBND phường quản lý, Quy hoạch khu dân cư, chỉnh trang đô thị	Khai thác hoặc giao đất, cho thuê đất theo PL về đất đai		
-	Ban Công tác thanh thiếu nhi																
	Cơ sở nhà đất số 2 (khu A): - số 15 phố Hoàng Diệu, phường Thái Bình tỉnh Hưng Yên	1	918	1520.5	1								1	Giao UBND phường quản lý, Quy hoạch khu dân cư, chỉnh trang đô thị	Khai thác hoặc giao đất, cho thuê đất theo PL về đất đai		

STT	Danh mục cơ sở nhà đất	Số cơ sở nhà, đất theo QĐ số 2433/QĐ-UBND ngày 31/12/2025	Thông tin cơ sở nhà, đất		Đề xuất điều chỉnh hình thức xử lý									Đề xuất thay đổi hình thức xử lý (nếu có); lý do thay đổi	Hình thức xử lý/mục đích giao tài sản	Loại tài sản	Ghi chú
			Diện tích đất (m ²)	Diện tích sàn sử dụng (m ²)	Tổng số cơ sở nhà đất sau điều chỉnh	TT GLSD cho đến khi có QĐ xử lý của CQ có thẩm quyền	Cơ sở nhà đất xử lý theo hình thức			Cơ sở nhà đất chuyển giao về địa phương để quản lý, xử lý							
							Giao tài sản	chuyển đổi công năng SD	Điều chuyển	Giao TTPT QĐ số 01	Giao TTPT QĐ số 02	UBND cấp xã					
			CQ, TC, ĐV thuộc phạm vi quản lý của tỉnh	Cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh													
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
	Cơ sở nhà đất số 3 (khu B) - số 4 phố Hoàng Diệu, tỉnh Hưng Yên	1	520	465	1							1		Dự kiến Điều chuyển, bố trí trụ sở Trạm Thủy văn (trường hợp phù hợp với tiêu chuẩn, định mức)	Khai thác hoặc giao đất, cho thuê đất theo PL về đất đai		
	Các tổ chức Hội được Đảng, nhà nước giao nhiệm vụ, gồm: Hội chữ thập đỏ tỉnh																
	Cơ sở nhà đất số 2 - số 237 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	1	392	1086	1							1			Khai thác hoặc giao đất, cho thuê đất theo PL về đất đai		
	Cơ sở nhà đất số 4- Xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên	1	160	160	1								1	Giao UBND xã quản lý, đấu giá QSDĐ	Khai thác hoặc giao đất, cho thuê đất theo PL về đất đai		
	Cơ sở nhà đất số 3 - Trung tâm hoạt động nhân đạo: xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên	1	5739	317	1						1				Khai thác hoặc giao đất, cho thuê đất theo PL về đất đai		